TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày: 30-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà TTLN

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà ĐTX.

2. Bà NTT.

- Thư ký phiên tòa: Bà NTL - Thư ký Toà án nhân dân huyện HĐ, thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố HN tham gia phiên tòa:

Bà PTN - Kiểm sát viên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố HN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2017/TLST-HS ngày 20/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. NPA, sinh năm 1996; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường ĐM, quận NTL, thành phố HN; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông NQ và bà NTK; chưa có chồng, hiện bị cáo đang mang thai: tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 08/5/2017 đến ngày 13/5/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 16/11/2017 bị bắt theo lệnh truy nã, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố HN;

(Có mặt tại phiên toà).

2. NVH, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Khu tập thể kho B92, thôn AB, xã AK, huyện HĐ, thành phố HN; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông NVH và bà VTC ; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 07/5/2017 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố HN;

(Có mặt tại phiên toà).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh TQK, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn LD, xã AT, huyện HĐ, Tp. HN.

(Vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 00 phút, ngày 07/5/2017, tại đường tỉnh lộ số 423, đoạn phía trước Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện HĐ, thuộc thôn NC, xã A K, huyện HĐ, thành phố HN, Công an huyện HĐ phát hiện và bắt quả tang đối tượng NVH (sinh năm 1991, HKTT ở thôn AB, xã AK, huyện HĐ, thành phố HN) đang bán trái phép chất ma túy cho TQK (sinh năm 1993, HKTT ở thôn LD, xã AT, huyện HĐ, thành phố HN). Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nilon kích thước 2 x 2cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng trên tay phải của K. K khai nhận đó là ma túy đá vừa mua được của H để về sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ;

- Thu trên tay của NVH số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), H khai là số tiền có được do vừa bán ma túy cho K;

- 02 điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu Nokia thu giữ của K, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo thu giữ của NVH);

- 01 xe máy nhãn hiệu Wave anpha màu xanh, Biển kiểm soát: 29G1-392.84 của NVH.

Quá trình điều tra xác định: NVH và NPA (sinh năm 1996, HKTT ở Tổ dân phố T, phường ĐM, quận NTL, thành phố HN) có mối quan hệ là bạn bè. Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 07/5/2017, H đi một mình đến phòng trọ của NPA ở thôn NC, xã AK, huyện HĐ, thành phố HN chơi. Tại đây, A đưa cho H 01 gói túi ma túy đá và nói: "*Mang gói ma túy này đi ra cổng trường tiểu học AK B bán cho anh thanh niên tên K*", H đồng ý. Theo chỉ dẫn của A, H cầm túi ma túy đá một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 29G1-392.84 ra khu vực cổng trường Tiểu học AK B thuộc địa phận thôn NC, xã AK, huyện HĐ, thành

phố HN thì gặp TQK. Tại đây H bán gói ma túy đá cho K và nhận của K là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). H cầm tiền về phòng trọ đưa cho A. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, A tiếp tục đưa 01 gói ma túy đá cho H mang đi bán cho K tại đường 423 gần Trung tâm giáo dục thường xuyên HĐ thuộc thôn NC, xã AK, huyện HĐ, thành phố HN. H lại đi đến điểm hẹn gặp TQK bán 01 gói ma túy cho K, K nhận gói ma túy và đưa cho H số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. H khai nhận do nghiện chất ma túy nên sau mỗi lần giao bán ma túy cho A, H nhận tiền mang về trả tiền cho A và được sử dụng ma túy mà không phải trả tiền.

Quá trình khám xét chỗ ở tại thôn NC, NPA đã tự nguyện giao nộp: 02 (hai) túi nilon chứa tinh thể màu trắng ngà, kích thước 2,5x2,5cm; 03 (ba) túi nilon trong đựng tinh thể màu trắng; 02 (hai) viên nén hình tròn màu xanh có đường kính 0,6cm trên mặt có in hình chữ L-V lồng vào nhau đang cất giấu trong túi da có kích thước khoảng 7x10cm để trong túi xách cá nhân màu đen có chữ Chanel. NPA khai nhận đây là ma túy đá để bán khi có khách hỏi mua. 02 (hai) điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu bạc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, mỗi điện thoại đều có 02 số thuê bao) và số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). NPA khai nhận đây là điện thoại của PA dùng để liên lạc mua bán ma túy với TQK và số tiền có đ-ược do bán ma túy cho K.

Tại Bản kết quả giám định số 3757/KLGĐ-PC54 ngày 23/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố HN kết luận:

*- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu trên tay của TQK là ma túy loại Methamphetamine, cân nặng **0,182** gam;*

*- Tinh thể màu trắng trong 03 túi nilon do NPA giao nộp là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng **6,091** gam;*

*- Tinh thể màu trắng ngà trong 02 túi nilon do NPA giao nộp là ma túy loại Ketamine có trọng lượng **2,723** gam;*

*- 02 (hai) viên nén màu xanh, trên mặt có in hình L-V lồng vào nhau do NPA giao nộp có trọng lượng **0,653** gam là ma túy tổng hợp nhóm ATS.*

Quá trình điều tra, NPA khai nhận nguồn gốc ma túy là do NTT (sinh năm 1992 ở thôn NC, xã AK, huyện HĐ, thành phố HN), là bạn trai và ở cùng NPA mua về để T và NPA cùng bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng hiện tại Tấn không có mặt tại địa phương. Ngày 29/11/2017 , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ ra

Quyết định tách phần tài liệu điều tra đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của NTT để tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Đối với TQK khai nhận đã 2 lần gọi điện thoại và thỏa thuận mua ma túy đá của NPA và thực hiện giao dịch với NVH với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của K phù hợp với lời khai của các bị can PA, H về thời gian, địa điểm các đối tượng đã mua bán. K chưa bị kết án về hành vi liên quan đến ma túy nên ngày 29/11/2017, Công an huyện HĐ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave thu giữ của NVH, quá trình xác minh xác định chiếc xe máy thuộc quyền sở hữu của NVH. Ngày 07/5/2017 H sử dụng xe máy làm phương tiện đi bán ma túy nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 20/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố HN đã truy tố NPA và NVH về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 194, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo NPA từ 07 năm đến 08 năm tù; Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo NVH từ 07 năm đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Do nghiện chất ma túy, muốn có tiền sử dụng ma túy và thu lợi bất chính nên NPA cùng đối tượng NTT đã đi mua ma túy đá về dùng và bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma túy. Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/5/2017, NPA đưa cho NVH 01 gói ma túy mang đến khu vực cổng Trường tiểu học AK B thuộc địa phận thôn NC, xã AK, huyện HĐ, thành phố HN bán cho TQK với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày

NPA tiếp tục đưa cho H 01 gói ma túy mang đến khu vực gần Trung tâm giáo dục thường xuyên HĐ thuộc thôn NC, xã AK, huyện HĐ, thành phố HN để bán cho TQK với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thì H bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang hành vi phạm tội cùng toàn bộ tang vật.

Tại Bản kết quả giám định số 3757/KLGĐ-PC54 ngày 23/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố HN kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu trên tay của TQK là ma túy loại Methamphetamine, cân nặng **0,182** gam;

- Tinh thể màu trắng trong 03 túi nilon do NPA giao nộp là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng **6,091** gam;

- Tinh thể màu trắng ngà trong 02 túi nilon do NPA giao nộp là ma túy loại Ketamine có trọng lượng **2,723** gam;

- 02 (hai) viên nén màu xanh, trên mặt có in hình L-V lồng vào nhau do NPA giao nộp có trọng lượng **0,653** gam là ma túy tổng hợp nhóm ATS.

Hành vi của các bị cáo là hành vi mua bán bất hợp pháp chất ma tuý nhằm thu lợi bất chính, bị cáo NVH 02 lần cùng bị cáo NPA thực hiện hành vi bán ma túy. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc quản lý chất ma tuý. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, tại phiên toà các bị các cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo NPA và NVA phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng. Do đó, Toà án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Đây là vụ án đồng phạm. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau: Bị cáo NPA là đối tượng khởi xướng, rủ rê lôi kéo, cung cấp ma túy, tìm nguồn tiêu thụ, chỉ đạo cho NVH 02 lần thực hiện hành vi mua bán ma túy, vì vậy bị cáo NPA phải chịu hình phạt nghiêm khắc của pháp luật, mức hình phạt cao hơn so với NVH.

Bị cáo NVH là đối tượng nghiện ma túy, muốn có ma túy để sử dụng nên đã 02 lần nghe theo sự chỉ đạo của NPA, trực tiếp đưa ma túy do PA cung cấp đem bán cho đối tượng TQK và được PA trả công bằng hình thức cho sử dụng ma túy không phải trả tiền. Bị cáo H là người thực hành tích cực, trực tiếp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hưởng lợi do vậy bị cáo H cũng phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong vụ án không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo NPA và NVH đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ do đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Bị cáo NPA có hành vi phạm tội vào ngày 07/5/2017. Tại biên bản làm việc ngày 13/5/2017, bệnh viện đa khoa huyện HĐ xác nhận bị cáo đang mang thai 04 tuần 01 ngày, do vậy Hội đồng xét xử xác định bị cáo đang mang thai tại thời điểm phạm tội và bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm l khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo không đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài xã hội, mà cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 33 của Bộ luật hình sự, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Bị cáo NPA và NVH đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với: Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu trên tay của TQK là ma túy loại Methamphetamine, cân nặng **0,182** gam; Tinh thể màu trắng trong

03 túi nilon do NPA giao nộp là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng **6,091** gam; Tinh thể màu trắng ngà trong 02 túi nilon do NPA giao nộp là ma túy loại Ketamine có trọng lượng **2,723** gam; 02 (hai) viên nén màu xanh, trên mặt có in hình L-V lồng vào nhau do NPA giao nộp có trọng lượng **0,653** gam là ma túy tổng hợp nhóm ATS là vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của NVH và số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của NPA là là tiền do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với chiếc điện thoại Nokia 110i bên trong có sim số 01697137152 thu giữ của TQK là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của TQK. Đối tượng TQK đã bị xử phạt hành chính và không bị tịch thu đối với tài sản này do vậy Hội đồng xét xử tuyên trả lại chiếc điện thoại này cho TQK.

- Đối với chiếc điện thoại Lenovo màu trắng bạc, bên trong có 01 sim điện thoại số 0963357220 thu giữ của NVH; Chiếc điện thoại Nokia 0168 màu xanh, đen bên trong không có thẻ sim, điện thoại Nokia 0168 màu đen bên trong có 02 sim số 0968522656 và 0964244348 thu giữ của NPA không chứng minh được có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của các bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo;

- Đối với chiếc điện thoại Oppo màu bạc, bên trong có 02 sim số 0976946366 và 01626256596 là phương tiện liên lạc để các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Wave anpha màu xanh, Biển kiểm soát: 29G1-392.84 thu giữ của NVH. Trong quá trình điều tra mẹ của bị cáo H là VTC cho rằng đây là tài sản của bà, tuy nhiên quá trình điều tra xác minh làm rõ chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy đối với chiếc xe máy Hon da Wave, biển kiểm soát 29 G1 - 39284 mang tên NVH, tại thời điểm phạm tội bị cáo vẫn đang sử dụng chiếc xe này và dùng chiếc xe làm công cụ phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với hai căn cước công dân mang tên NVH và NPA là giấy tờ tùy thân của hai bị cáo, không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên cần trả lại cho NVH và NPA.

- Đối với một túi xách cá nhân màu đen có chữ Chanel, 01 ví giả da màu nâu có kích thước 7 cm x 10 cm là phương tiện NPA dùng để cất giấu ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: NPA và NVH phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p và l khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi và bổ sung năm 2009;

- Xử phạt bị cáo **NPA** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 16/11/2017. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2017 đến ngày 13/5/2017.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi và bổ sung năm 2009;

- Xử phạt bị cáo **NVH** 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 07/5/2017.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi và bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

+ 01 phong bì của Công an thành phố HN được niêm phong kín, mặt trước gói niêm phong có ghi tên đối tượng TQK, tại các mép dán còn nguyên chữ ký của TQK, NVH và giám định viên NHQ; 01 phong bì của Công an thành phố HN được niêm phong kín, mặt trước gói niêm phong có ghi tên đối tượng NPA, tại các mép dán còn nguyên chữ ký của NPA và giám định viên NHQ;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước vật chứng gồm:

+ 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của NVH và 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của NPA.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu bạc, số Imei: 863632035066873; 863632035066865 bên trong có 02 sim điện thoại số: 0976946366 và 01626256596 thu giữ của NPA;

+ 01 xe máy nhãn hiệu Wave & màu xanh, Biển kiểm soát: 29G1-392.84, số máy: 299439; số khung: 299542 của NVH;

+ 01 túi xách cá nhân màu đen có chữ Chanel và 01 ví gia da màu nâu kích thước khoảng 7cm x10 cm của NPA.

- *Trả lại cho chủ sở hữu vật chứng là*:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu trắng bạc, số Imei: 868528024069974; 868528024069982 bên trong có 01 sim điện thoại số: 0963357220 thu giữ của NVH;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 0168 màu đen, số seri: 358908074994262; 358908074994270, bên trong có 02 sim điện thoại số: 0968522656 và 0964244348 thu giữ của NPA;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 0168 màu đen xanh, số Imei: 355762060822406, bên trong có không có sim điện thoại thu giữ của NPA;

+ 01 căn cước công dân số 001091004817 mang tên NPA cho bị cáo NPA.

+ 01 căn cước công dân số 001091004817 mang tên NVH cho bị cáo NVH.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu trắng bạc, số Imei: 358073013401620, bên trong có 01 sim số điện thoại: 01697137152, Imei thân máy: 353382/04/774894/7 thu giữ của TQK.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố HN theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2017 giữa Công an huyện HĐ, thành phố HN và Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố HN và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 29/12/2017 của Công an huyện HĐ, thành phố HN tại Kho bạc Nhà nước huyện HĐ).

***Về án phí**: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.*

Buộc các bị NPA và NVH, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo**: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong

hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND.TP.HN;
- VKSND huyện HĐ;
- Công an. H.HĐ;
- Thi hành án dân sự huyện HĐ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lê Na